

CARE QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

thay đổi từ NỘI LỰC



care®

về chúng tôi



CARE Quốc tế

CARE là một tổ chức nhân đạo hàng đầu hoạt động nhằm chống lại đói nghèo và bất công xã hội. CARE hiện đã và đang hoạt động ở hơn 100 quốc gia trên toàn cầu.

Hợp tác cùng với mạng lưới đối tác rộng lớn trên thế giới, CARE nỗ lực xây dựng và cải thiện cuộc sống của những cộng đồng thiệt thòi, nghèo khổ và dễ bị tổn thương nhất. Thông qua các nỗ lực dựa vào cộng đồng, CARE hoạt động nhằm ngăn chặn sự lây lan của bệnh tật, nâng cao nhận thức về sức khỏe và khả năng tiếp cận nước uống an toàn và vệ sinh, nâng cao nhận thức và gắn kết cộng đồng để mở rộng cơ hội kinh tế và tiếp cận tài nguyên thiên nhiên đồng thời bảo vệ môi trường. CARE tìm cách tác động đến các chính sách và thách thức các chuẩn mực xã hội có ảnh hưởng đến cuộc sống của phụ nữ, trẻ em và các cộng đồng dễ bị tổn thương nhất thông qua mạng lưới đối tác quan trọng, nâng cao nhận thức về giới và quyền phụ nữ, và các hoạt động nâng cao năng lực.

CARE cũng hoạt động tích cực trong các trường hợp khẩn cấp thông qua các hoạt động nhân đạo dành cho nạn nhân của xung đột và thiên tai. CARE không khoan nhượng đối với bất kỳ hình thức bạo lực trên cơ sở giới, quấy rối tình dục và lừa đảo nào, với niềm tin mãnh liệt vào sự bình đẳng, đa dạng và hòa nhập.

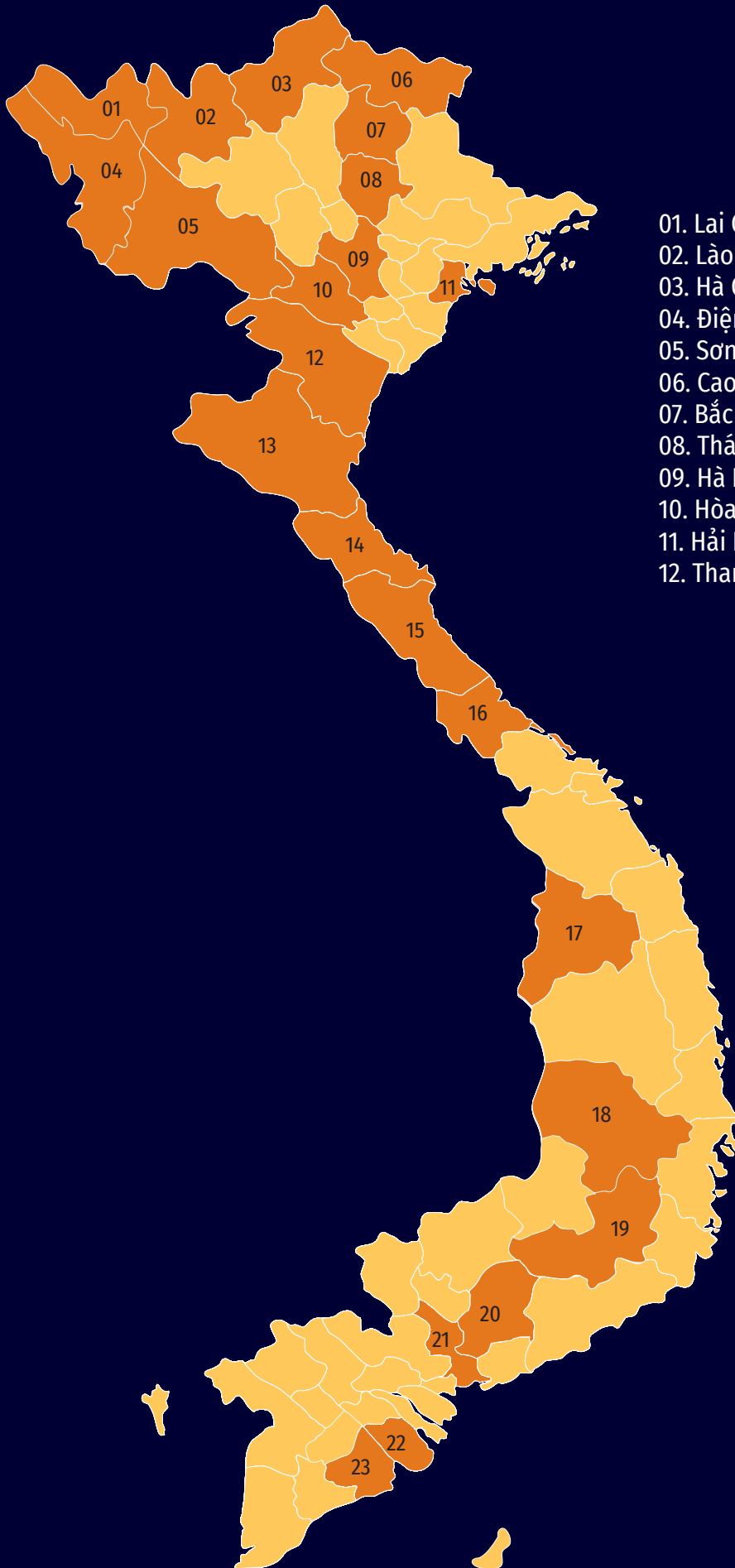
CARE Quốc tế tại Việt Nam

CARE Quốc tế tại Việt Nam (CVN) là một tổ chức sáng tạo và năng động, đã hợp tác với các tổ chức đối tác Việt Nam và quốc tế từ năm 1989 với hơn 300 dự án. CARE tại Việt Nam nhận thấy rằng chìa khóa để đạt được kết quả phát triển công bằng nằm ở việc giải quyết các nguyên nhân cơ bản, sâu xa của nghèo đói và bất công, góp phần tạo ra sự loại trừ và dễ bị tổn thương của các nhóm cụ thể trong xã hội. Tại Việt Nam, mục tiêu chương trình dài hạn của chúng tôi là người dân tộc thiểu số và người dân thành thị thuộc mọi giới, đặc biệt là phụ nữ, được hưởng lợi một cách bình đẳng từ sự phát triển.



Để tìm hiểu thêm, vui lòng truy cập:
www.care.org.vn

địa bàn hoạt động



- 01. Lai Châu
- 02. Lào Cai
- 03. Hà Giang
- 04. Điện Biên
- 05. Sơn La
- 06. Cao Bằng
- 07. Bắc Kạn
- 08. Thái Nguyên
- 09. Hà Nội
- 10. Hòa Bình
- 11. Hải Phòng
- 12. Thanh Hóa
- 13. Nghệ An
- 14. Hà Tĩnh
- 15. Quảng Bình
- 16. Quảng Trị
- 17. Kon Tum
- 18. Đắk Lắk
- 19. Lâm Đồng
- 20. Đồng Nai
- 21. Tp. Hồ Chí Minh
- 22. Trà Vinh
- 23. Sóc Trăng

hoạt động của chúng tôi

Tầm nhìn của CARE là một thế giới của hy vọng, hòa nhập và công bằng xã hội, nơi mà tình trạng nghèo đói đã được khắc phục và tất cả mọi người đều được sống an toàn và nhân phẩm được tôn trọng. Chúng tôi đặt phụ nữ và trẻ em gái vào trung tâm các hoạt động vì chúng tôi tin rằng chúng ta chỉ có thể giải quyết triệt để tình trạng nghèo đói khi tất cả mọi người đều có quyền và cơ hội bình đẳng.

Chiến lược của CARE Quốc tế tại Việt Nam (CVN) đặt ra định hướng cho tổ chức trong giai đoạn 2021 – 2025, trong đó CVN sẽ làm việc với cộng đồng và các đối tác để đạt được bình đẳng giới và công bằng xã hội. Chiến lược này cũng điều hướng các hoạt động của CVN để đóng góp cho Chương trình nghị sự 2030 của CARE Quốc tế (CI) cũng như các chính sách và chương trình liên quan của Chính phủ Việt Nam.

Ngày nay, trọng tâm chính của CVN là đảm bảo sự thay đổi tích cực lâu dài cho các nhóm yếu thế, đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số ở vùng núi xa xôi và phụ nữ bị thiệt thòi ở khu vực thành thị, bằng cách giải quyết các nguyên nhân cơ bản của nghèo đói, dễ bị tổn thương và bất công xã hội.

Hai chương trình của chúng tôi, Thành thị và Nông thôn, tập trung vào: trao quyền kinh tế cho phụ nữ; tăng cường khả năng phục hồi kinh tế sau những biến động; tăng cường tiếng nói, sự lãnh đạo và đại diện của phụ nữ; giải quyết gánh nặng của công việc chăm sóc không được trả công; chấm dứt bạo lực trên cơ sở giới và xây dựng khả năng phục hồi. CVN cũng thực hiện các hoạt động hỗ trợ nhân đạo và khẩn cấp trong thời kỳ khủng hoảng.

CVN tạo điều kiện hợp tác với các nhóm dựa vào cộng đồng, các tổ chức phi chính phủ (NGO) địa phương và quốc tế, các tổ chức chính phủ, đối tác khu vực tư nhân và giới học thuật. CVN cũng làm việc với các cơ quan chính phủ để đảm bảo các chính sách đáp ứng được nhu cầu của các nhóm yếu thế và được triển khai hiệu quả trên thực tế.

Các chương trình của CARE tại Việt Nam nằm trong bối cảnh khu vực và toàn cầu rộng lớn hơn, cả về bối cảnh phát triển lẫn quá trình phát triển tổ chức của CARE.

Ưu tiên chương trình của CARE Quốc tế tại Việt Nam

Người dân tộc thiểu số, người dân đô thị nghèo và bị thiệt thòi, thuộc mọi giới, đặc biệt là phụ nữ, được hưởng lợi một cách công bằng từ sự phát triển						
Mục tiêu 2025	1. Người dân tộc thiểu số và người dân đô thị bị thiệt thòi (MEMU), đặc biệt là phụ nữ, được tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực và cơ hội phát triển sinh kế bền vững 2. Người dân tộc thiểu số và người dân đô thị bị thiệt thòi, đặc biệt là phụ nữ, có thể tham gia đối thoại một cách hiệu quả với những người có trách nhiệm và yêu cầu giải trình 3. Các quyền của người dân tộc thiểu số và người dân đô thị bị thiệt thòi, đặc biệt là quyền của phụ nữ, được bảo đảm bằng pháp lý và các chuẩn mực xã hội cấp tiến					
Lĩnh vực trọng tâm CARE 2023	Công bằng Kinh tế cho Phụ Nữ		Bình đẳng Giới		Công bằng Khí hậu & Cứu trợ Nhân đạo	
Ưu tiên chương trình	Nâng cao Quyền năng Kinh tế của Phụ nữ	Năng lực Phục hồi Kinh tế	Tiếng nói, Sự lãnh đạo và Đại diện của Phụ nữ	Công việc Chăm sóc Không được Trả công	Bạo lực trên cơ sở Giới	Xây dựng Năng lực Phục hồi và Cứu trợ Nhân đạo

từ nhân viên và đối tác



Bà Hoàng Thị Vân, Trưởng ban Tổ chức, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Giang

CARE là một trong những tổ chức PCP sử dụng ngân sách dự án một cách tối ưu, có thể triển khai nhiều hoạt động cho bà con. Dự án mà đơn vị tôi triển khai cùng CARE rất minh bạch và rõ ràng, các khoản chi đúng thực tế... Rất thích sự linh hoạt của CARE trong quản lý dự án. Các hoạt động đều có thể điều chỉnh để phù hợp với nhu cầu và bối cảnh thực địa nhất, chứ không nhất thiết phải cứng nhắc đi theo thiết kế ban đầu.



Ông Phạm Văn Vinh, Phó Chi cục trưởng, Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Hà Giang, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Giang



Tôi thấy rất thiết thực khi tham gia các khóa đào tạo về các phương pháp tiếp cận đáp ứng giới mà AWEEV giới thiệu. Khi chú ý hơn đến các vấn đề về giới mà chúng ta gặp phải hàng ngày, chúng ta có thể giúp đưa ra những quyết định toàn diện hơn trong nhiều hoạt động ở nơi làm việc và thậm chí ở nhà. Nó chủ yếu giúp giải quyết các vấn đề về giới và tạo ra kết quả tốt hơn cho mọi người.

từ nhân viên và đối tác

Anh Lưu Văn Thanh, Cán bộ Dự án



Làm việc tại hiện trường giúp tôi hiểu rõ hơn những khó khăn của người dân, đặc biệt là người nghèo, người dân tộc thiểu số và phụ nữ vùng sâu, vùng xa. Họ luôn phải vật lộn để kiếm sống và chăm sóc gia đình. Trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh kéo dài, cuộc sống của các cộng đồng này ngày càng trở nên khó khăn, thử thách. Cách tiếp cận mà chúng tôi áp dụng để hỗ trợ những thay đổi theo thời gian, lấy sự tham gia của cộng đồng làm trung tâm của quy trình. Chúng tôi làm việc với các cộng đồng bị ảnh hưởng trong suốt quá trình, thông qua việc lập kế hoạch và giám sát sau giao hàng, để đảm bảo rằng

họ được hỗ trợ để phục hồi và vì lợi ích tốt nhất cho họ.

Trong bối cảnh đó, đội ngũ CARE đã hỗ trợ kịp thời để giảm bớt khó khăn, trong trước mắt và lâu dài. Ngoài ra, CARE đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao năng lực cho những người dễ bị tổn thương nhằm giúp họ kiên cường hơn trước các thách thức và phát triển sinh kế để họ có thể đương đầu với những khó khăn của cuộc sống.

Chị Trần Thị Minh Nguyệt, Quản lý Dự án

CARE Ignite là một chương trình hàng đầu cung cấp hỗ trợ cho một trong các nhóm mục tiêu của CARE là nhóm phụ nữ làm kinh doanh quy mô nhỏ. Chúng tôi hiểu rằng gánh nặng trên vai của cả công việc gia đình và công việc kinh doanh trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động sau bị ảnh hưởng nặng nề bởi Covid-19, với chương trình Ignite, chúng tôi đang hướng tới thay đổi nhận thức của phụ nữ về việc làm kinh doanh và giúp các thành viên trong gia đình họ cùng chia sẻ trách nhiệm.



Bên cạnh những điểm nổi bật trong năm, khoản vay có giá trị cao (cao hơn mức vi mô thông thường) được ra mắt dành cho các doanh nhân vi mô và các sự kiện kết nối doanh nghiệp là những điểm sáng. Sau thời gian thực hiện, các sáng kiến thúc đẩy tiếp cận thị trường hay những thay đổi trong gia đình của người tham gia chương trình cũng được ghi nhận qua các cuộc phỏng vấn và quan sát.

Chị Trần Minh Tâm, Trợ lý Chương trình



Tôi nghĩ tôi đã có một năm tuyệt vời. Tôi thấy mình may mắn khi có cơ hội làm việc tại CARE. Kể từ ngày tham gia CARE, tôi chưa bao giờ thiếu những câu chuyện đầy cảm hứng để kể cho gia đình và bạn bè.

Điều khiến tôi hạnh phúc nhất là khi làm việc tại thực địa được nghe, nhìn, tìm hiểu và biết về cuộc sống của người dân. Có những ánh mắt, những nụ cười, những lời nói khiến tôi nhớ mãi, khiến tôi phải suy nghĩ. Những khoảnh khắc đó đối với tôi thật quý giá. Tôi thấy mình trưởng thành nhờ những điều như vậy.

Tôi thực sự ấn tượng rằng việc không biết tiếng Kinh và không biết chữ vẫn là những rào cản đối với những người tham gia dự án. Điều đó khiến tôi suy ngẫm về cách chúng ta có thể cung cấp chương trình đào tạo, kỹ năng và thông tin theo những cách đa dạng hơn để mọi người có thể tiếp cận và hiểu được. Tôi nghĩ tình hình đang được cải thiện thông qua các hoạt động và tôi hy vọng mình sẽ sớm có những đóng góp của riêng mình cho hành trình đó.

24 DỰ ÁN > 265.325 NGƯỜI THAM GIA

- **150** hộ gia đình được hỗ trợ tiền mặt để mua thiết bị và chuẩn bị sẵn sàng để giảm thiểu tác động của bão lũ.
- **56** bộ trang thiết bị phòng ngừa rủi ro thiên tai được trao tặng cho các nhóm hành động tại địa phương.



Hành động Sớm dựa vào Cảnh báo

- Hoàn thành một nghiên cứu về công việc chăm sóc và nội trợ không được trả lương ở cộng đồng dân tộc thiểu số.
- **1.070** hộ được hỗ trợ máy thái rau củ để rút ngắn thời gian chuẩn bị thức ăn chăn nuôi.
- **15** trường mầm non được cải tạo, cung cấp trang thiết bị cho việc chăm sóc, tạo điều kiện học tập cho **1,000** trẻ từ 18-24 tháng tuổi.



Nâng quyền Kinh tế của Phụ nữ

- **58** nhóm sản xuất trà và sinh kế với **1.350** người tham gia (**1.142** phụ nữ và **208** nam giới) được thành lập để nâng cao hiểu biết kỹ thuật về các lựa chọn sinh kế và nguồn vốn hỗ trợ tài chính cho các hoạt động.



Nâng quyền Kinh tế của Phụ nữ



Nhóm Cổ phần Tài chính Tự quản

- **9.000** phụ nữ tham gia **460** nhóm cổ phần tài chính tự quản.



Phụ hồi Sinh kế hậu COVID-19

- **14.300** người từ **3.173** gia đình bị ảnh hưởng bởi COVID-19 được hỗ trợ giống, phân bón để phục hồi sinh kế.



Tiến về Phía trước

- **1.100** hộ gia đình với hơn **4.000** người được hỗ trợ thực hiện sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu để cải thiện sinh kế và dinh dưỡng.

câu chuyện thành công



HỖ TRỢ PHỤ NỮ LÀM KINH DOANH

Cần phải thôi mong đợi phụ nữ làm tốt “tất cả mọi việc”

Hoàng Thị Bích, 32 tuổi, sinh sống ở Thanh Hóa, hiện đang điều hành một xưởng may tạo việc làm cho 35 nhân viên toàn thời gian, trong đó 95% là phụ nữ. Cô lập gia đình cùng chồng là Quách Văn Phong và có ba con, cả trai lẫn gái trong độ tuổi từ hai đến chín.

Bích bắt đầu công việc kinh doanh của mình vào năm 2020 với sự khuyến khích từ quản lý cũ, cô giải thích: “Chị ấy là người đã truyền cảm hứng cho tôi. Chị ấy nói với tôi rằng phụ nữ có quyền thành công.” Không giống như nhiều phụ nữ ở Việt Nam không được khuyến khích khởi nghiệp, Bích được chồng - Phong, bố mẹ chồng và các anh em trai bên chồng hết lòng ủng hộ.

“Mọi người đều biết tôi là một người phụ nữ có cá tính rất mạnh mẽ! Chồng tôi phụ giúp và chăm lo việc nhà và con cái để tôi toàn tâm toàn ý điều hành công việc kinh doanh của xưởng và quản lý công nhân.”

Trong chuyến thăm của chúng tôi, có thể thấy rõ sự hỗ trợ của Phong khi anh nhanh chóng lấy xe máy trong cơn mưa để đi đón một đứa con từ trường về nhà, rồi đi thẳng vào bếp chuẩn bị bữa trưa. Hầu hết thời gian, chúng tôi thấy anh bế cô con gái hai tuổi của họ bên hông, đôi khi dỗ dành cô bé ăn một miếng bánh gạo. Phong cho biết gia đình đã thấy thu nhập ổn định hơn kể từ khi Bích bắt đầu kinh doanh và hiểu sự hỗ trợ của mình quan trọng như thế nào.

Trong khi Phong lo việc nhà, Bích đang bận gặp khách hàng, họ đi chậm rãi dọc theo dãy thợ máy, hàng may mặc để kiểm tra chất lượng và đơn hàng. Bích rất tỉ mỉ về sản phẩm của mình và cho biết thêm: “Mỗi sản phẩm may mặc đều có yêu cầu kỹ thuật khác nhau và tôi phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về từng sản phẩm, hạn chế tối đa sai sót để có thể chiếm được cảm tình của khách hàng và doanh nghiệp. Điều này sẽ đảm bảo thu nhập của chúng tôi và các khoản lương để chi trả cho người lao động.”

Tiếp cận dịch vụ tài chính

Thông qua việc tham gia chương trình Ignite của CARE, được hỗ trợ bởi Trung tâm Phát triển Toàn diện Mastercard, Bích đã nhận được khoản vay tín dụng cao trị giá 100 triệu đồng (4.215 USD) từ đối tác tài chính vi mô, Thanh Hóa MFI. Sản phẩm này do CARE và MFI đồng phát triển để đảm bảo rằng các nữ chủ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ có thể tiếp cận các khoản vay lớn hơn để phát triển doanh nghiệp của họ. CARE cũng cung cấp tới các cán bộ cho vay của MFI khóa đào tạo chuyên môn về hỗ trợ các doanh nhân quy mô nhỏ, đặc biệt là phụ nữ, thông qua phát triển kỹ năng. Chính điều này tạo nên sự chuyển hướng mạnh mẽ, tập trung vào phụ nữ có các khoản vay mới.

Dù Phong là người đứng ra bảo lãnh khoản vay nhưng có thể thấy Bích là người quyết định trong công việc kinh doanh qua lời kể của Phong: “Đôi khi tôi hỗ trợ vợ ở xưởng. Nhưng cô ấy mới là người đưa ra quyết định cuối cùng liên quan đến việc kinh doanh. Tôi có thể đóng góp ý kiến nhưng không thể thay cô ấy đưa ra quyết định.”

Rào cản đối với phụ nữ

Phong hiểu rõ những rào cản mà phụ nữ phải đối mặt trong kinh doanh, anh cho biết: “Ở Việt Nam, việc nam giới ở nhà chăm sóc gia đình không quá phổ biến. Phụ nữ đang phải đối mặt với nhiều khó khăn khi làm kinh doanh.” Đồng tình với quan điểm này, Bích cho biết thêm: “Nam giới làm việc với nhau dễ dàng hơn, có thể cùng nhau đi chơi, nói chuyện về công việc, sản xuất và ký hợp đồng. Đàn ông có niềm tin cao hơn vào đối tác nam của họ. Đối với phụ nữ, họ sẽ hoài nghi về năng lực sản xuất của chúng tôi. Họ luôn lo sợ phụ nữ chúng tôi không thể giao hàng tốt như nam giới”. Phong tiếp tục: “Phụ nữ thường được coi là người chăm sóc chính và không thể tập trung vào công việc kinh doanh của mình. Họ không thể dành 100% thời gian cho công việc vì phải chăm sóc gia đình, dẫn đến quan điểm chất lượng công việc của họ không bằng nam giới. Nhưng chúng ta đang sống trong một thế giới cân bằng về giới phải không? Phụ nữ xứng đáng có cơ hội. Với những cơ hội công bằng, tất cả chúng ta đều có thể phát triển.”

Dù có những lời nói đầy nhiệt huyết nhưng Phong là một người đàn ông trầm tính và nhút nhát, không muốn nhận bất kỳ công lao nào khi thách thức những chuẩn mực xã hội này và ủng hộ vợ mình. “Đối với tôi, việc một người đàn ông nên làm để nuôi sống gia đình là điều bình thường. Không cần phải ca ngợi những hoạt động thường ngày đó”.

Bích có tham vọng rõ ràng cho việc kinh doanh của mình và nói thêm: “Tôi rất hy vọng nó sẽ phát triển tốt và đạt được lợi nhuận tốt trong thị trường cạnh tranh này. Tôi mong muốn thành công để có thể mang lại cho người lao động, đặc biệt là phụ nữ, những cơ hội việc làm thuận lợi, để họ có thể kiếm được thu nhập tốt nuôi sống gia đình”.



MỞ RỘNG NGUỒN VỐN VAY

Ignite đã huy động 115 triệu đô la Mỹ vốn vay cho các doanh nhân nhỏ và siêu nhỏ do phụ nữ vận hành



NÂNG QUYỀN KINH TẾ CỦA PHỤ NỮ

89% người được hỏi cho biết đã tự tin hơn trong vận hành doanh nghiệp sau khi tham gia các hoạt động của Ignite



TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH

83% người tham gia cho biết Ignite đã góp phần vào tăng trưởng doanh số bán hàng của họ



TIẾP CẬN TÀI CHÍNH

50% doanh nghiệp chưa tiếp cận được các khoản vay trước khi tham gia Ignite

câu chuyện thành công



ARA-TAY: TỪ NÔNG TRẠI TỚI THỊ TRƯỜNG

Nhắm đến một thị trường ngách cho cà phê Arabica, CARE đã thúc đẩy nữ nông dân ở Sơn La và Điện Biên tạo ra nhiều giá trị hơn cho việc trồng cà phê của họ và tiếng nói của họ được lắng nghe.

Bắt đầu từ những người phụ nữ Thái chỉ biết trồng, hái và bán những quả cà phê, sau 5 năm, họ đã làm chủ được quy trình trồng, thu hoạch, và chế biến cũng như đánh giá đúng giá trị sản phẩm theo tiêu chuẩn cà phê đặc sản. Hơn thế nữa, họ còn tham gia vào các hoạt động tiếp thị trực tiếp để bán sản phẩm của mình cho cả khách hàng bán buôn và khách hàng cá nhân.

Được tài trợ bởi Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc thông qua DFAT, dự án 'TEAL' - Ứng dụng Công nghệ trong Nâng cao Năng suất và Chất lượng Nông sản - đã công bố đánh giá về tác động của dự án đối với ngành cà phê arabica. Được thực hiện trong 5 năm từ 2016, dự án đã hỗ trợ 2.600 phụ nữ và nam giới dân tộc thiểu số (hầu hết là người gốc Thái) nâng cao hiệu quả hoạt động sinh kế thông qua các biện pháp can thiệp kết hợp.

Dự án TEAL đã thành công ở nhiều cấp độ và vượt mục tiêu ban đầu về mặt tạo ra nhiều cơ hội kinh tế hơn cho nông dân trồng cà phê và các cộng đồng địa phương ở hai trong số những vùng cao nguyên có mật độ cà phê dày đặc nhất Việt Nam như Sơn La và Điện Biên.

- Hơn 90% phụ nữ dân tộc thiểu số tham gia vào khảo sát cuối kỳ khẳng định thu nhập hộ gia đình năm 2021 tăng so với năm trước.
- Có nhiều phụ nữ tham gia vào các hoạt động xã hội trong không gian cộng đồng hơn và ở cấp hộ gia đình nam giới đã tích cực chia sẻ trách nhiệm làm việc nhà hơn.
- Hợp tác xã Ara-Tay, gồm 14 thành viên sản xuất cà phê arabica, trong đó có 12 phụ nữ, là mô hình sản xuất cà phê do phụ nữ lãnh đạo đầu tiên trong khu vực. Trong niên vụ 2021-2022, Ara-Tay đã mua quả cà phê từ 56 hộ gia đình khác với giá cao hơn (15%) để sản xuất ra hạt cà phê Arabica đặc sản. Tại Điện Biên, dự án cũng hỗ trợ một nhóm sản xuất khác kinh doanh theo mô hình tương tự, với 5 thành viên phụ nữ thành lập và vận hành nhóm Cà phê Chị em.
- Giá cà phê Arabica bán ra tăng trung bình 20%, bằng giá cà phê Arabica tại tỉnh Lâm Đồng, vùng nổi tiếng sản xuất cà phê Arabica ngon nhất Việt Nam.
- Thành công ban đầu của hợp tác xã do phụ nữ làm chủ ở tỉnh Sơn La đã truyền cảm hứng cho Sở Nông nghiệp tỉnh này cung cấp nguồn vốn đối ứng khoảng 100.000 USD để giúp họ mở rộng cam kết phát triển chuỗi giá trị cà phê Arabica trên địa bàn tỉnh.
- Chương trình cũng đã thành lập 65 nhóm VLSA với khoảng 1.200 thành viên VLSA tham gia các hoạt động nâng cao kiến thức tài chính và đối thoại về giới.

Thúc đẩy thị trường ngách

Dự án làm việc với phụ nữ và nam giới dân tộc thiểu số thông qua hai nhóm sản xuất cà phê do phụ nữ lãnh đạo ở Điện Biên và Sơn La và các hộ vệ tinh hợp tác chặt chẽ với các nhóm sản xuất.

TEAL đã đầu tư nhiều nguồn lực để tăng khả năng tiếp cận thông tin cho các nhóm sản xuất, bằng cách đưa các chuyên gia đầu ngành vào đào tạo và chia sẻ thông tin, đồng thời thúc đẩy đại diện hai nhóm này tham gia hoạt động sản xuất và chú trọng kỹ thuật sau thu hoạch.

Các thành viên của hai nhóm sản xuất khẳng định rằng nhờ hoạt động của TEAL, sự hiểu biết của họ về yêu cầu sản phẩm và giá cả thị trường ngày một tăng.

Chị Cầm Thị Mòn, giám đốc Hợp tác xã Ara-Tay chia sẻ: “Chúng tôi tìm hiểu nhu cầu của khách hàng và cách lựa chọn khách hàng dựa trên việc so sánh giá mà họ đưa ra.”

“Trước đây, chúng tôi không biết bán quả cà phê chế biến cho ai hay người tiêu dùng cuối cùng của chúng tôi là ai. Được tham gia vào dự án và tiếp cận với nhiều thông tin, đặc biệt là về tiêu dùng cà phê, chúng tôi hiểu rằng cà phê hạt là một trong những sản phẩm được thế giới ưa chuộng. Chúng tôi hiểu được yêu cầu của khách hàng về chất lượng sản phẩm nhờ sự hướng dẫn về kỹ thuật chế biến và rang/xay. Chúng tôi tự tin giới thiệu những sản phẩm đáp ứng yêu cầu của khách hàng phân khúc cao.” – Chị Hoài từ nhóm Cà phê Chị em nói thêm.

Các hoạt động hỗ trợ của dự án cũng đầu tư vào việc nghiên cứu nhu cầu thị trường và thiết kế bao bì cho sản phẩm cuối cùng của mỗi nhóm.

“Hiện tại, chúng tôi đã có hệ thống nhận diện thương hiệu và thiết lập một cổng trực tuyến để tiếp thị, bên cạnh các hoạt động trực tiếp như hội chợ nông nghiệp và tài trợ. Chúng tôi thấy khách hàng ưa chuộng sản phẩm không chỉ vì chất lượng hạt cà phê mà còn vì sự tiện lợi, tiện ích của chúng. Nhờ đó, chúng tôi cũng có thể đánh giá và phân loại sản phẩm của mình theo tiêu chuẩn chương trình OCOP. Điều này mở ra cánh cửa cho hợp tác xã thâm nhập thị trường địa phương tốt hơn”, chị Mòn cho biết thêm.

Trong khi giá cà phê Arabica trên thị trường tăng đáng kể trong năm 2020 và 2021 thì cà phê có nguồn gốc từ Sơn La và Điện Biên cũng ngày càng được biết đến nhiều hơn và thu hút nhiều nhà rang xay trong nước hơn.

Tình yêu dành cho cà phê càng được khẳng định sau sự tham gia thành công của cà phê Ara-Tay tại cuộc thi Amazing Cup 2020, nơi Hợp tác xã Ara-Tay tham gia với hai mẫu hạt nhân xanh, và thật tuyệt vời khi cả hai mẫu đều được chứng nhận Cà phê Đặc sản và được xếp hạng cao.

Trước đây, khi giá cà phê sụt giảm, người nông dân sẵn sàng chặt bỏ cây cà phê để thay thế bằng cây trồng khác. Giờ đây, khi người trồng cà phê ngày một tự hào hơn về cà phê đặc sản được sản xuất tại Sơn La, Điện Biên, họ sẵn sàng đầu tư mở rộng trang trại cà phê và cam kết canh tác bền vững. Đối với người trồng cà phê, cà phê đã trở thành một phần văn hóa địa phương.



Thúc đẩy chính sách hỗ trợ thị trường

Dự án phù hợp với các chính sách và kế hoạch của chính phủ hỗ trợ phát triển dân tộc thiểu số. Đại diện của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hai tỉnh đã làm việc với TEAL để giúp đảm bảo các cách tiếp cận của dự án phù hợp với định hướng dài hạn của Sơn La và Điện Biên. Trong suốt chu kỳ dự án, sản phẩm đầu ra của TEAL được coi là “đòn bẩy” để đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh.

Theo trích dẫn của Trưởng phòng NN&PTNT huyện Mai Sơn, “Cà phê là cây công nghiệp chiến lược của huyện Mai Sơn, TEAL mang đến cho người nông dân trồng cà phê cơ hội phát triển, hiểu biết thị trường và nhận diện thương hiệu”.

Việc tiếp cận thông tin trong thị trường này và hỗ trợ nông dân về cách sử dụng thông tin ấy là một dấu ấn quan trọng đối với dự án TEAL.

câu chuyện thành công



GHI NHẬN, GIẢM THIỂU, VÀ TÁI PHÂN BỐ CÔNG VIỆC CHĂM SÓC KHÔNG ĐƯỢC TRẢ CÔNG

Trên khắp thế giới, phụ nữ dành thời gian cho công việc chăm sóc không được trả công và việc nhà (UCDW) nhiều gấp hai đến mười lần so với nam giới. Sự phân bổ trách nhiệm chăm sóc không đồng đều này có liên quan đến các thể chế xã hội gây phương hại đến vai trò giới. Ngoài ra, còn có các nguyên nhân khác tạo nên gánh nặng công việc chăm sóc không được trả công như các hệ thống cơ sở hạ tầng không nhạy cảm về giới và sự thiếu hụt dịch vụ chăm sóc có chất lượng.

Theo một nghiên cứu tài liệu, ở Việt Nam, gánh nặng và bất bình đẳng của UCDW đối với phụ nữ đã khiến nhiều phụ nữ trong độ tuổi lao động không thể có được công việc phù hợp và được trả lương. Khi dân số Việt Nam già đi, gánh nặng chăm sóc không được trả công dành cho người lớn tuổi ngày càng tăng, ảnh hưởng lớn đến phụ nữ.

Trong khi đó, thực trạng dân số già cũng đòi hỏi sự tham gia thị trường lao động của nữ giới phải tăng lên, cả về thời gian làm việc và năng suất.

Các giải pháp nhằm giải quyết gánh nặng công việc chăm sóc không được trả công và tạo cơ hội tham gia thị trường lao động công bằng và hiệu quả của phụ nữ dân tộc thiểu số được xây dựng theo khung 3R – Ghi nhận, Giảm thiểu và Tái phân bổ.

“Sử dụng máy thái rau củ này rất tiết kiệm thời gian. Tôi chỉ mất khoảng 5 phút để cắt thân chuối cho lợn, trước đây phải mất 45 phút nếu làm thủ công”.

Giàng Thị Liêm, Lai Châu

- Máy thái chuối: 1.070 hộ gia đình sẽ được cung cấp máy thái rau để giảm thời gian chuẩn bị thức ăn chăn nuôi - một phần trong chiến lược 3R của CARE nhằm giảm bớt gánh nặng UCDW đối với phụ nữ.
- Trường mầm non: 13 điểm trường được cải tạo phòng học, cơ sở nấu ăn, điều kiện vệ sinh để tiếp nhận thêm trẻ. Hiện nay, hơn 1.000 trẻ em tại 9 xã ở Hà Giang và Lai Châu đã được học cả ngày. Điều này giúp cha mẹ các em có nhiều thời gian hơn trong ngày để làm việc được trả lương.

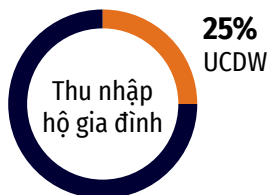
- Thời gian trung bình trong ngày dành cho UCDW (giờ)



- Thời gian dành cho mỗi loại hoạt động:



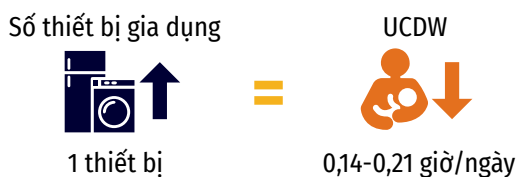
- Giá trị tương đương của UCDW trong thu nhập:



- Tương quan nghịch giữa thời gian UCDW và các hoạt động khác của phụ nữ dân tộc thiểu số



- Tương quan nghịch giữa số lượng thiết bị điện và thời gian dành cho UCDW của phụ nữ



“Bất bình đẳng giới trong công việc chăm sóc không được trả công là một trong những yếu tố gây ra sự chênh lệch về kết quả lao động, như sự tham gia lực lượng lao động, tiền lương và chất lượng công việc. Giải quyết các định kiến và chuẩn mực giới là bước đầu tiên trong việc phân công lại trách nhiệm chăm sóc và nội trợ giữa phụ nữ và nam giới, để phụ nữ có thể tham gia bình đẳng vào thị trường lao động, tạo thu nhập cho bản thân và gia đình, đồng thời nâng cao vị thế và tiếng nói của mình trong các quyết định liên quan.”

Lê Kim Dung - Giám đốc
CARE Quốc tế tại Việt Nam



câu chuyện thành công



NHÀ NHIỀU CỘT: CHUẨN MỰC GIỚI ĐÃ THAY ĐỔI NHƯ THẾ NÀO

Chiến dịch Nhà Nhiều Cột được triển khai bởi CARE tại Việt Nam và TUVA Communications, đã kết thúc giai đoạn hiện tại vào tháng 12 năm 2022 sau hai năm thực hiện các hoạt động hấp dẫn, mới lạ và dựa trên bằng chứng nhằm thay đổi các chuẩn mực giới hạn chế sự tham gia kinh tế của phụ nữ trong thế hệ trẻ ở thành thị ở Việt Nam.

Với hơn 50.000 người theo dõi và tiếp cận trên 10 triệu người trên mạng xã hội, Nhà Nhiều Cột được biết đến với cách tiếp cận hiệu quả nhằm khơi dậy những cuộc trò chuyện đầy đủ thông tin về việc bình thường hóa việc chia sẻ bình đẳng vai trò chăm sóc và kinh tế giữa các giới trong các hộ gia đình trên mạng xã hội cũng như trong ngành quảng cáo.

Chiến dịch đã kết thúc thành công tốt đẹp với hai sự kiện quan trọng thu hút hàng nghìn người tham gia.

Khơi dậy những cuộc trò chuyện ý nghĩa về chuẩn mực giới thông qua nghệ thuật

Triển lãm nghệ thuật với chủ đề “một câu đung trời trong coi đung trầu” do Đại sứ quán Australia tại Việt Nam và CARE tại Việt Nam đồng tổ chức từ ngày 24/10 đến ngày 22/11. Tiêu đề là một cách chơi chữ của câu tục ngữ Việt Nam: “Đàn ông nông nổi giống khơi, đàn bà sâu sắc như coi đung trầu”. Tiêu đề thách thức ý nghĩa của câu tục ngữ và thừa nhận quyền lực của phụ nữ bất chấp những vai trò do xã hội áp đặt.

Triển lãm là nơi trưng bày sáng tạo của 10 tác phẩm nghệ thuật đương đại của các nghệ sĩ Việt Nam nổi bật và triển vọng về quan niệm truyền thống về tính nữ, gánh nặng chăm sóc và những rào cản vô hình đang cản trở phụ nữ. Triển lãm dẫn dắt khán giả qua những suy ngẫm cá nhân của các nghệ sĩ về việc trở thành phụ nữ, người mẹ, người lao động và nữ anh hùng.

Triển lãm đã thu hút hơn 2.000 du khách trong vòng ba tuần, kết hợp tôn vinh phụ nữ và chiếu rọi những bất bình đẳng mà họ gặp phải.

Cuộc thi quảng cáo khơi gợi sự sáng tạo nhằm thay đổi định kiến giới

Ngày 5/11/2022, Chung kết cuộc thi quảng cáo Vietnam Young Lions In Action đánh dấu cột mốc quan trọng trong hành trình hợp tác giữa CARE tại Việt Nam với AIM Academy, Procter and Gamble (P&G) Vietnam và TUVA Communications trong việc tác động đến các nhà tiếp thị và nhà quảng cáo trẻ nhằm giải quyết các định kiến về giới trong nội dung quảng cáo.

Vietnam Young Lions In Action là một phiên bản mở rộng của Vietnam Young Lions, cuộc thi uy tín toàn quốc trong lĩnh vực Tiếp thị & Truyền thông nhằm xác định đại diện chính thức của Việt Nam tại các cuộc thi Young Lions tại Cannes Lions và cuộc thi Young Spikes tại Spikes Asia.

Chủ đề của Vietnam Young Lions In Action 2022 là Nâng quyền của Phụ nữ, theo đó các nhà tiếp thị trẻ được thử thách tận dụng sức mạnh sáng tạo của mình để giải quyết thách thức về thương hiệu của nhãn hàng Ariel thuộc P&G trên tinh thần Nâng quyền của Phụ nữ. Cuộc thi thu hút 200 thí sinh đến từ 100 đội thi bao gồm cả sinh viên và những người trong ngành. Đêm chung kết tôn vinh những khoảnh khắc vinh quang của 10 thí sinh lọt vào vòng chung kết và công bố người chiến thắng.

Cuộc thi là một phần của Goodvertisings Vietnam, một chiến dịch phụ của Nhà Nhiều Cột nhằm tác động đến các nhà quảng cáo nhằm khắc họa hình ảnh mọi người thuộc mọi giới theo góc nhìn đa chiều và được nâng quyền trong các nội dung quảng cáo.

- Trên 50.000 người theo dõi trên mạng xã hội
- Tiếp cận hơn 10 triệu người
- 84% người tham gia chiến dịch cho biết chiến dịch đã thay đổi quan điểm của họ về vai trò giới ở nhà và nơi làm việc
- Hơn 2.000 lượt khách tham quan triển lãm nghệ thuật 'một câu đưng trời trong cõi đưng trần'
 - 78% nhận thấy triển lãm nghệ thuật thúc đẩy sự suy ngẫm về các chuẩn mực giới đang cản trở phụ nữ
 - 75% cho biết triển lãm đã giúp họ nhận ra những rào cản vô hình đối với phụ nữ
 - 51% cho biết triển lãm đã thúc đẩy họ hành động ủng hộ bình đẳng giới
- 100 đội thi đăng ký tham gia cuộc thi quảng cáo Sư Tử Trẻ Việt Nam Hành Động
- Tiếp cận hơn 100 giám đốc sáng tạo, nhà sản xuất phim, giám đốc thương hiệu và chuyên gia quảng cáo trẻ thông qua Vietnam Young Lions In Action



HỖ TRỢ CÔNG NHÂN HẬU COVID



Vào thành phố làm công nhân may cách đây gần 15 năm, sau bao năm tích lũy kinh nghiệm và vốn, Ánh và Phương quay lại xã Vĩnh Viễn vào năm 2015 để mở xưởng may và tạo việc làm cho phụ nữ trong xã. Tùy theo tay nghề, công nhân xưởng may có thể kiếm được 3,5 triệu - 8 triệu đồng/tháng cho công việc từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều.

“Tuy nhiên, thu nhập của họ bị giảm sút nghiêm trọng trong 3 tháng xưởng của chúng tôi phải đóng cửa do ảnh hưởng của dịch COVID-19. Sản phẩm của chúng tôi không thể giao đi được trong khi vẫn phải trang trải chi phí thuê xưởng, tổng cộng chúng tôi đã phải chịu thiệt hại hơn 60 triệu đồng trong khoảng thời gian đó” Phương chia sẻ.

Đầu năm 2022, CARE triển khai chương trình hỗ trợ công nhân may mặc tại Hậu Giang và TP.HCM - hai trong số những khu công nghiệp có mật độ dày đặc nhất miền Nam.

“Chúng tôi rất may mắn khi biết đến nguồn quỹ hỗ trợ dự án từ các thành viên Hội Liên hiệp Phụ nữ xã. Lúc đó tôi đang mang thai ở tháng thứ tám. Chồng tôi đã phải giúp tôi chuẩn bị hồ sơ để nộp kịp thời, đồng thời chăm sóc chúng tôi chu đáo”, Ánh chia sẻ.

Gia đình Ánh vô cùng cảm kích sự hỗ trợ từ các thành viên Hội LHPN trong việc hoàn thiện hồ sơ. Những nỗ lực này đã mang lại khoản hỗ trợ khoảng 58 triệu đồng cho xưởng may của họ.

“Thật may mắn cho chúng tôi. Chúng tôi đã mua được hai máy may kim đơn, hai máy vắt sổ, và quan trọng nhất là một máy đóng cúc và một máy khâu cúc. Hai chiếc máy này rất đắt nên chúng tôi không thể mua được dù muốn có từ lâu. Nhờ những chiếc máy này, chúng tôi không còn phải thuê gia công bên ngoài nữa. Chúng tôi có thể thực hiện các công đoạn đó trong xưởng của mình để tạo nên một chuỗi sản xuất hoàn chỉnh”
Phương nói thêm.

Thu nhập hàng tháng của xưởng may đã tăng thêm 15-16 triệu đồng nhờ những chiếc máy kể trên. Phương và Ánh chia sẻ lợi nhuận với các nhân viên xưởng và hỗ trợ các chị em.

Ánh chia sẻ “Chúng tôi có thể tự tin đăng tin tuyển dụng trên các nhóm Facebook sau khi mua máy. Chúng tôi tuyển thêm 8 công nhân sống ở địa phương không thể đi làm xa. Hiện tại xưởng của chúng tôi có khoảng 30 công nhân.”



Xưởng vừa nhận được đơn hàng xuất đi một nước Đông Âu và đang cố gắng hết sức để kịp thời gian trả hàng. Đây là một nỗ lực đáng kể để bù đắp tổn thất do dịch COVID-19 gây ra.

“Tôi sinh con được nửa tháng nên giờ anh Phương hỗ trợ tôi quản lý xưởng. Anh sửa máy may cho các xưởng may mặc khác trong vùng để kiếm thêm thu nhập khi rảnh rỗi. Anh ấy sẽ trông con cho tôi khi anh ấy về nhà để tôi quản lý, sắp xếp công việc ở xưởng.” Ánh vui vẻ chia sẻ niềm vui của mình.

“Tôi và vợ chia sẻ công việc và hỗ trợ lẫn nhau. Chúng tôi thảo luận với nhau để đưa ra quyết định chung về mọi việc. Nguồn vốn của dự án phần nào giúp chúng tôi thoát khỏi nỗi lo làm sao vượt qua khó khăn.”

Phương

Phương và Ánh nằm trong số 97 công nhân may mặc được hỗ trợ cả về tài chính và kỹ thuật để thực hiện các lựa chọn sinh kế thay thế hoặc mở rộng xưởng sản xuất hiện tại của họ và chung tay ứng phó với tác động của COVID-19. Các hoạt động của dự án đã chứng tỏ tính hiệu quả khi sau sáu tháng ghi nhận đa số người được hỗ trợ đang làm việc rất tốt và có thu nhập ổn định từ sinh kế của mình.

Dịch COVID và biện pháp giãn cách xã hội kéo dài đã ảnh hưởng đến cuộc sống của hàng triệu người dân Việt Nam. Người lao động mất việc làm, thu nhập và rơi vào tình thế bấp bênh không có lối thoát. Cùng với các đối tác của mình, CARE đã triển khai các hoạt động giúp đỡ hai nhóm bị ảnh hưởng nặng nề nhất ở Việt Nam là công nhân may mặc và người dân tộc thiểu số ở khu vực nông thôn và miền núi.

Các hoạt động được hỗ trợ trong khuôn khổ Dự án Tăng cường khả năng phục hồi kinh tế của nữ công nhân may trong thời kỳ dịch bệnh COVID-19. Dự án được thực hiện bởi CARE Quốc tế tại Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Năng lực Người khuyết tật (DRD) và Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Sức khỏe Cộng đồng (CCHS) với sự tài trợ của Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức (GIZ), thay mặt cho Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức (BMZ) thông qua Dự án Thúc đẩy Kinh doanh Bền vững và Thực hành Công nghiệp có Trách nhiệm trong ngành May mặc ở Châu Á (FABRIC).

nhà tài trợ và đối tác

Nhà tài trợ

- Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế CHLB Đức (BMZ)
- Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia (DFAT)
- Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Australia (ACIAR)
- CARE Quốc tế
- Cơ quan Phát triển Quốc tế Đan Mạch (DANIDA)
- Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức (GIZ)
- Liên minh Cứu trợ Hà Lan (DRA)
- Liên minh Châu Âu (EU)
- Bộ Các Vấn đề Toàn cầu Canada (GAC)
- Cơ quan Viện trợ Ireland (IA)
- Quỹ L'Oreal
- Lululemon
- McCormick
- Trung tâm Phát triển Toàn diện Mastercard
- Quỹ New Balance
- Đại sứ quán New Zealand tại Việt Nam
- Primark
- Procter & Gamble
- Quỹ PepsiCo
- Tập đoàn Target
- Quỹ Peierls

Đối tác thành viên CARE

- CARE Australia
- CARE Canada
- CARE Đan Mạch
- Văn phòng CARE Quốc tế
- CARE Pháp
- CARE Đức
- CARE Hà Lan
- CARE Anh
- CARE Mỹ

Đối tác chính phủ

- Quốc hội - Hội đồng Dân tộc
- Ủy ban Dân tộc
 - Vụ Chính sách Dân tộc
 - Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Vụ Tài chính Tiền tệ
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển Nông thôn
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Vụ Pháp chế
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
 - Ban Hỗ trợ Phụ nữ Phát triển Kinh tế
 - Ban Dân tộc - Tôn giáo
- Viện Khoa học Khí Tượng Thủy Văn và Biến đổi Khí hậu
- Ban Dân tộc các tỉnh Hà Giang, Hòa Bình, Quảng Trị
- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lai Châu và Sơn La



Đối tác nghiên cứu

- Đại học Murdoch
- Chương trình nghiên cứu về Biến đổi khí hậu, Nông nghiệp và An ninh lương thực (CCAFS)
- Trung tâm Phân tích và Dự báo - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (CAF)
- Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế (CIAT)
- Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường (IWE)
- Trung tâm Nghiên cứu Nông Lâm Quốc tế (ICRAF)
- Viện Môi trường Stockholm (SEI)

Đối tác đồng thực hiện hoạt động

- Công ty TNHH Canal Circle Việt Nam
- Trung tâm Phát triển Cộng đồng tỉnh Điện Biên (CCD)
- Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Sức khỏe Cộng đồng (CCHS)
- Trung tâm Phát triển Cộng đồng tỉnh Đắk Lắk (CDC)
- Trung tâm Nghiên cứu Hỗ trợ Gia đình và Phát triển Cộng đồng (CFSCD)
- Trung tâm Nghiên cứu & Ứng dụng khoa học về Giới - Gia đình - Phụ nữ và Vị thành niên (CSAGA)
- Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Năng lực Người Khuyết tật (DRD)
- Quỹ Vì Tâm vóc Việt (VSF)
- Công đoàn Khu Kinh tế Hải Phòng
- Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE)
- JupViec.vn
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank)
- Viện Phát triển Sức Khỏe Cộng Đồng Ánh Sáng (LIGHT)
- Tổ chức Tài chính Vi mô TNHH M7
- Công ty Cổ phần MEVI
- Plan International
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh Sơn La
- Tổ chức Tài chính Vi mô Thanh Hóa MFI
- Công ty Cổ phần May Trường Sơn
- Công ty Cổ phần TUVVA Communication
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
- Sáng kiến Hỗ trợ Phụ nữ Khởi nghiệp và Kinh doanh (WISE)
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lai Châu và Sơn La

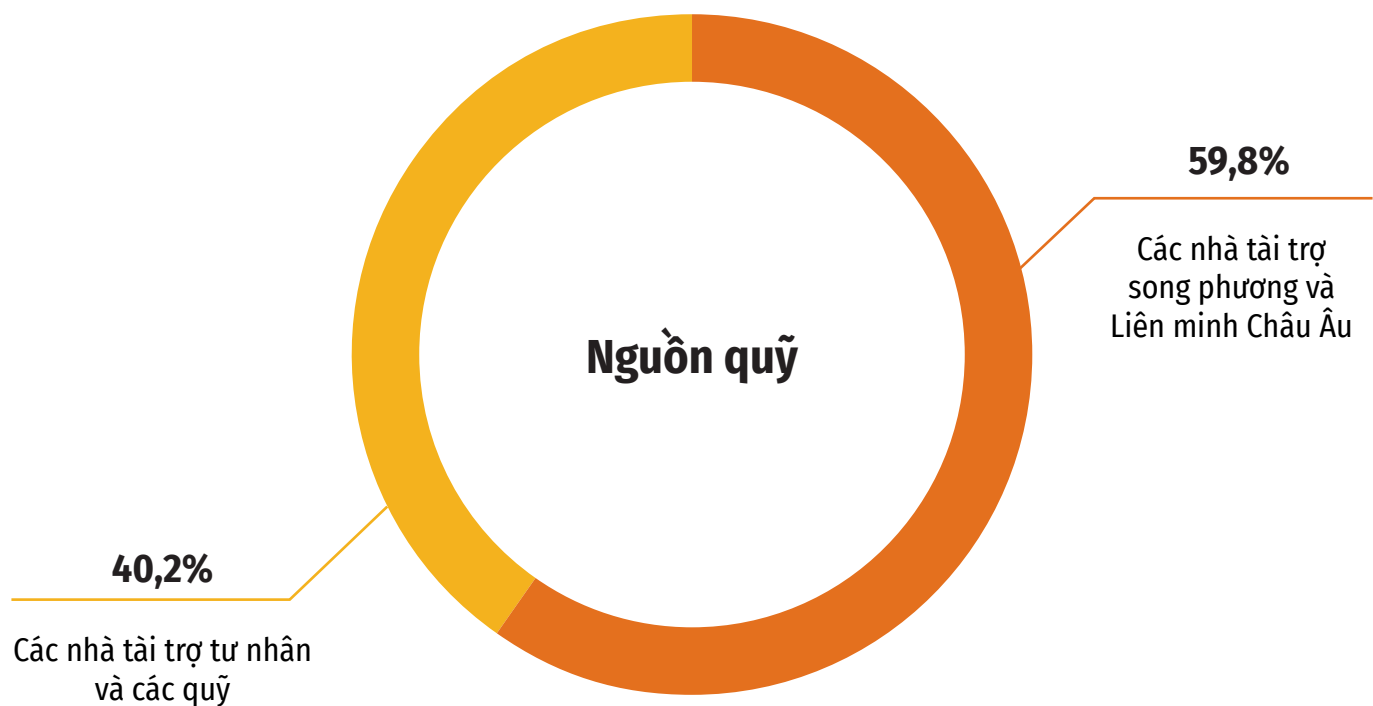
Nhà thầu

- Công ty CowaterSogema International Inc (Dự án GREAT)
- Công ty TNHH Quốc tế Palladium (Business Partnership Platform)
- Công ty TNHH Deloitte Consulting (Tăng cường Năng lực Cạnh tranh Khu vực Tư nhân)
- Công ty TNHH Abt Associates (Investing in Women)
- Công ty TNHH DAI Global (CARE She Trades Impact Fund)

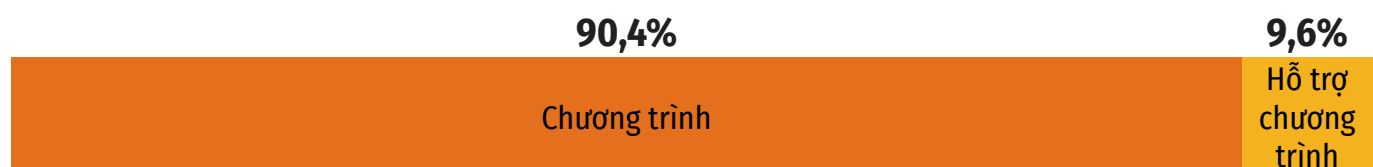
thông tin tài chính



Tổng ngân sách năm 2022: 3.931.797\$ (đô-la Mỹ)



Chi phí trực tiếp cho chương trình so với Chi phí hỗ trợ chương trình





CARE Quốc tế tại Việt Nam

Tầng 9, Tòa nhà CDC,
25 phố Lê Đại Hành, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84 24 3716 1930
Email: vnm.info@care.org
Website: www.care.org.vn

Theo dõi chúng tôi tại



[/CAREinVietnam](#)



[/careinvietnam](#)



[/care-in-vietnam](#)

Hình ảnh

- Trang bìa, trang 1, 2, 8, 13, 15, 18, 20: Hoàng Quân / CARE
- Page 5, 6: Nhân vật cung cấp
- Page 7: KT, Hoàng Quân / CARE
- Page 10, 11, 16, 17: Giang Phạm / CARE
- Page 12: KT / CARE
- Page 14: Nhà Nhiều Cột / CARE